

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2021

ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: **Bất Động Sản**
(*Chuyên ngành Đầu tư và kinh doanh Bất Động Sản*)
Mã số: **7340116**
Trình độ đào tạo: **Đại học**

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Sự cần thiết mở ngành đào tạo

1.1 Giới thiệu sơ lược về Trường Đại học Hoa Sen

Tọa lạc tại số 8 Nguyễn Văn Tráng, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (TP. HCM), trải qua 30 năm hình thành và phát triển, Trường Đại học Hoa Sen luôn là một địa chỉ đào tạo có uy tín, được nhiều thế hệ sinh viên và phụ huynh đánh giá cao về chất lượng đào tạo. Sinh viên tốt nghiệp của trường hiện đang làm việc trong nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác nhau như kinh tế, du lịch, kỹ thuật công nghệ, khoa học xã hội, ngoại ngữ... tại khắp các vùng miền của đất nước, đặc biệt là khu vực phía Nam, trên địa bàn TP.HCM và các tỉnh lân cận. Trong số đó, nhiều sinh viên đã thành đạt, giữ nhiều vị trí lãnh đạo cấp cao trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Từ khi thành lập, nhà trường đã trải qua các giai đoạn phát triển có tính chất quyết định đến quy mô và loại hình hoạt động, bao gồm:

- Năm 1991, Trường Nghiệp vụ Tin học và Quản lý Hoa Sen (tiền thân của Trường Đại học Hoa Sen ngày nay) được thành lập với nhiệm vụ thử nghiệm mô hình đào tạo mới ở bậc học Kỹ thuật viên và Kỹ thuật viên cao cấp. Trải qua thời gian hoạt động và tự khẳng định, ngày 11/10/1994, trường được chuyển sang cơ chế bán công trực thuộc Ủy ban Nhân dân (UBND) TP.HCM, theo đó các Thỏa ước Bảo trợ sự phạm và hợp tác quốc tế giữa trường với các đối tác Pháp đều do cơ quan chủ quản của trường là UBND TP.HCM đại diện ký kết.
- Ngày 27/04/1999, trên cơ sở các nỗ lực không ngừng và hiệu quả trong công tác giáo dục đào tạo của đội ngũ sư phạm nhà trường, cùng với sự ủng hộ của

UBND TP.HCM, Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định công nhận Trường Cao đẳng Bán công Hoa Sen nằm trong hệ thống các trường đại học, cao đẳng của cả nước, trực thuộc UBND TP.HCM và tự chủ về tài chính.

- Năm 2006, trường được nâng cấp thành Trường Đại học Hoa Sen theo quyết định số 274/2006/QĐ -TTg của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, tổ chức và hoạt động theo quy chế của trường đại học tự thực. Các bậc đào tạo đại học và cao đẳng được quản lý theo học chế tín chỉ.
- Năm 2018, Trường gia nhập hệ thống Đại học thuộc Tập đoàn giáo dục Nguyễn Hoàng (NHG), tạo bước ngoặt mới, ổn định và phát triển theo định hướng quốc tế hóa.

Trường Đại học Hoa Sen luôn là sự lựa chọn của nhiều bậc phụ huynh và các em học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học (PTTH). Tính đến tháng 03 năm 2021, toàn trường có 10.804 sinh viên bậc Đại học (khóa từ 2017 đến 2020), 42 học viên bậc Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh và 32 học viên bậc Thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Anh.

Bên cạnh các chương trình chính quy, nhà trường còn có những chương trình đào tạo ngắn hạn trong nước để bổ sung kiến thức chuyên ngành, giúp người học nâng cao năng lực chuyên môn và hoàn thiện kỹ năng mềm.

Với các cam kết về chất lượng, trường đã không ngừng đẩy mạnh hợp tác đào tạo với các trường đại học uy tín trên thế giới, tạo cơ hội trải nghiệm học tập quốc tế cho sinh viên thông qua việc xây dựng các chương trình quốc tế.

1.2 Tầm nhìn và sứ mệnh của trường

Trường Đại học Hoa Sen xác định tầm nhìn trở thành Trường Đại học quốc tế, khẳng định vị thế hàng đầu về chất lượng giáo dục, đào tạo và nghiên cứu phục vụ cộng đồng được quốc tế công nhận. Trên cơ sở đó, sứ mệnh của trường là tạo cơ hội bình đẳng về giáo dục; đào tạo những con người có khả năng thích nghi, học tập suốt đời và có năng lực để cạnh tranh lâu dài trong môi trường toàn cầu luôn biến đổi; góp phần vào sự phát triển nhanh, bền vững và tính nhân bản của kinh tế, xã hội Việt Nam và Khu vực. Trường được biết đến như một địa chỉ đào tạo trung thành với triết lý “thực học, thực làm” và khẩu hiệu “cam kết chất lượng tốt nhất” thông qua việc thể hiện chính sách chất lượng: cam kết luôn theo sát nhu cầu thực tế của xã hội, đào tạo xen kẽ giữa Nhà trường và doanh nghiệp, đem đến đội ngũ nhân lực chất lượng cao, phục vụ nhu cầu phát triển của đất nước. Trong kế hoạch đảm bảo chất lượng dạy và học, ngoài năm chương trình được kiểm định bởi ACBSP (Hoa Kỳ) từ năm 2015, Nhà trường định hướng sẽ đưa toàn bộ chương trình đào tạo của Trường đạt chuẩn AUN trong những năm sắp tới, riêng trong năm học 2019-2020 đã có 02 ngành là Ngôn ngữ Anh và Quản trị khách sạn đạt được chuẩn AUN.

1.3 Chức năng và nhiệm vụ của nhà trường

Trong sự nghiệp giáo dục, Trường Đại học Hoa Sen luôn xác định mục tiêu “lấy người học làm trung tâm” nhằm cung cấp cho xã hội và doanh nghiệp nguồn nhân lực có phẩm chất “trung thực-chất lượng-hội nhập”. Với mục tiêu đó, nhà trường đặc biệt chú trọng đến chất lượng của đội ngũ giảng viên và hệ thống hạ tầng hỗ trợ việc giảng dạy và học tập. Giảng viên cơ hữu của trường phần lớn được đào tạo từ các trường đại học tiên tiến trên thế giới. Trong đó, một số giảng viên là người nước ngoài có trình độ chuyên môn giỏi đã được tuyển dụng nhằm đa dạng hóa và tăng cường đội ngũ sư phạm nòng cốt của trường. Các chương trình đào tạo của trường được thiết kế theo hướng tiếp cận, chia sẻ và liên thông với các nước tiên tiến trên thế giới. Ngoài ra, hệ thống đào tạo tin chỉ được thiết lập theo mô hình Bắc Mỹ, giúp người học chủ động hơn trong việc học tập và nghiên cứu.

Trường Đại học Hoa Sen cũng nhắm tới mục tiêu chất lượng đào tạo được quốc tế công nhận. Vì vậy, hợp tác quốc tế được xem là trọng tâm liên tục trong suốt quá trình phát triển của trường từ khi thành lập đến nay.

Là một trong những trường đại học có nền tảng và uy tín về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội ở TP. HCM và các tỉnh lân cận, hiện nay, trường đã tích lũy đủ năng lực và điều kiện để đăng ký đào tạo các chương trình đào tạo mới ở bậc đại học và sau đại học. Trong Chiến lược 05 năm phát triển giai đoạn 2019-2024, trường đã xây dựng kế hoạch để triển khai đào tạo một số ngành mới trình độ đại học, trình độ thạc sĩ và tiến sĩ. Ngày 11/12/2020 Hội đồng trường đã ra Nghị quyết số 2543/NQ-HĐT thông qua kế hoạch mở ngành năm học 2021- 2022 trong đó có ngành Bất động sản, chuyên ngành Đầu tư và kinh doanh bất động sản trình độ đại học.

1.4 Cơ cấu tổ chức

Bộ máy tổ chức nhà trường: gồm Hội đồng Trường, Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Ban Giám hiệu, các khoa chuyên môn, các phòng ban chức năng và các Trung tâm, Viện Đào tạo. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể: Đảng ủy, Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên cũng là một trong các thế mạnh của trường trong suốt quá trình hình thành và phát triển.

Tính đến tháng 03/2021, Trường Đại học Hoa Sen có 711 giảng viên, trong đó có 475 giảng viên cơ hữu (kể cả hợp đồng dài hạn và kiêm nhiệm cán bộ quản lý), và 242 giảng viên thỉnh giảng. Về cơ cấu, trong số 475 giảng viên cơ hữu, có 11 giảng viên có học hàm Phó Giáo sư, 61 giảng viên có học vị tiến sĩ và 366 giảng viên có học vị thạc sĩ. Như vậy, tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ Thạc sĩ trở lên là 92,2%, trong đó trình độ Tiến sĩ trở lên chiếm trên 15,6%. Ngoài ra, trường hiện

có 22 giảng viên cơ hữu đang theo học chương trình đào tạo tiến sĩ trong và ngoài nước bằng nguồn ngân sách nhà nước hoặc tự túc. Các giảng viên đi học tiến sĩ đều được Trường hỗ trợ về kinh phí, bảo hiểm, hoặc hỗ trợ thời gian học theo qui định của trường.

1.5 Hợp tác quốc tế và Nghiên cứu khoa học

Ngoài việc hợp tác đào tạo với các đối tác quốc tế là Université Paris Est Créteil (Pháp), Tổ chức Pearson-Edexcel (Anh), The Vatel Group (Pháp), Mod'Art International (Pháp), College de Paris (Pháp), Shih Chien University (Đài Loan), University of Hawaii (Mỹ), Université Paris Sorbone II... nhiều hoạt động hợp tác quốc tế của Trường Đại học Hoa Sen được đẩy mạnh dưới các hình thức trao đổi giảng viên, sinh viên giữa các trường đại học, cao đẳng thuộc một số nước châu Âu như Bỉ, Pháp, Thụy Sĩ..., các trường châu Á như Thái Lan, Singapore..., các chương trình này đã giúp giảng viên và sinh viên Trường Đại học Hoa Sen có thêm cơ hội giao lưu, học tập kinh nghiệm từ các nước và tạo cơ hội để những người có năng lực được trải nghiệm hội nhập quốc tế như một công dân toàn cầu. Cho đến hiện tại, trường Đại học Hoa Sen (HSU) đã đạt được thỏa thuận với hơn 80 đối tác quốc tế đến từ 18 quốc gia khác nhau, với hơn 10 chương trình hợp tác. Pháp là quốc gia mà HSU có nhiều đối tác nhất (27), sau đó là Đài Loan và Mỹ (12). Một số trường Đại học trọng điểm và nổi tiếng có liên kết với HSU bao gồm Science Po Lyon (Pháp), Kaohsiung National University of Science and Technology (Đài Loan), California State University Monterey Bay (Mỹ), University of West Florida (Mỹ), Fukushima University (Nhật).

Ngoài ra, HSU cũng là thành viên của các tổ chức Hiệp hội Thương mại Hoa Kỳ tại Việt Nam (AmCham Vietnam), thành viên của tổ chức Đại học Pháp ngữ (AUF), thành viên của Phòng Thương mại Châu Âu tại Việt Nam (EuroCham).

Trường Đại học Hoa Sen luôn chú trọng và đẩy mạnh hoạt động NCKH thông qua việc thiết lập, xây dựng và ban hành Quy định về nghiên cứu khoa học, Quy chế khen thưởng nghiên cứu khoa học. Văn hóa nghiên cứu được hình thành và lan tỏa trong đội ngũ giảng viên, nhà nghiên cứu nhằm xây dựng nền tảng nghiên cứu, nâng cao chất lượng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ hiệu quả trong tương lai. Các đề tài nghiên cứu cấp Trường có hướng tăng mạnh. Hoạt động nghiên cứu tại Trường ĐH Hoa Sen phát triển theo hướng nghiên cứu ứng dụng. Các đề tài, dự án nghiên cứu tập trung vào giá trị ứng dụng, như: Dự án "UKRI GCRF Living Delta Hub" nghiên cứu sự tương quan giữa biến đổi khí hậu với tình trạng kinh tế, hệ sinh thái đồng bằng sông Cửu Long; dự án "Innovation & Entrepreneurship" đổi mới sáng tạo và mạng lưới người cố vấn Doanh nghiệp để hỗ trợ vai trò của các trường

Đại học trong công nghiệp sáng tạo Việt Nam; đề tài cấp tỉnh nghiên cứu tiềm năng khởi nghiệp...là những dự án nghiên cứu phù hợp với định hướng này.

Hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên cũng là hoạt động thường niên được Trường tổ chức. Thông qua hoạt động này, sinh viên trình bày kết quả nghiên cứu, trao đổi và nhận góp ý từ các hội đồng chuyên gia, đồng thời rèn luyện kỹ năng trình bày, bảo vệ kết quả nghiên cứu, hướng đến xây dựng văn hóa nghiên cứu trong trường Đại học Hoa Sen.

1.6 Chính sách chất lượng

Từ năm 1991 đến nay, trường Đại học Hoa Sen được biết đến như một địa chỉ luôn trung thành với triết lý đào tạo “thực học, thực làm” và khẩu hiệu “cam kết chất lượng tốt nhất” qua việc thể hiện Chính sách chất lượng của trường. Nhà trường cam kết luôn theo sát nhu cầu thực tế của xã hội, đào tạo xen kẽ giữa học và hành, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ nhu cầu phát triển của đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Trong kế hoạch nâng cao và khẳng định chất lượng dạy và học, ngoài 5 chương trình được kiểm định ACBSP từ năm 2015, Trường Đại học Hoa Sen định hướng sẽ đưa các chương trình đào tạo khác đạt chuẩn AUN trong những năm sắp tới. Ngoài ra, Trường cũng đã triển khai các chương trình liên thông với các chương trình quốc tế liên kết giữa nhà trường và các đối tác quốc tế như đại học Paris Est (Pháp), Trường Du lịch và Khách sạn Vatel (Pháp), Học viện công nghệ thông tin NIIT (Ấn Độ), đại học Lyon 1 (Pháp) và các trường khác nếu đáp ứng quy chế chuyển sinh đầu vào.

Tháng 02/2020, Trường đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo các điều kiện nêu tại Điều 46, Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/05/2017 của Bộ trưởng BGD&ĐT). Theo Quyết định số 01/QĐ-KDCLGD ngày 14/02/2020 của Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục thuộc Hiệp hội các trường Đại học, Cao đẳng Việt Nam, trường đã được cấp Giấy Chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục số CSGD2020.01/CAE-AVU&C ngày 14/02/2020 (*Quyết định đính kèm*).

1.7 Giới thiệu về Khoa Kinh tế và Quản trị

Khoa Kinh tế và Quản trị được thành lập năm 1999 (trước đó có tên là Khoa Quản trị, Khoa Kinh tế - Thương mại), là khoa chủ lực của trường. Từ năm 2006 đến nay, số lượng sinh viên đăng ký và nhập học vào Khoa luôn chiếm trên 50% lượng sinh viên đăng ký và nhập học toàn trường.

Sứ mạng của Khoa là tạo những trải nghiệm thực tế bổ ích cho sinh viên trong lĩnh vực kinh tế và quản trị. Với kiến thức và kinh nghiệm thực tế của đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp (40% giảng viên đều là các nhà quản lý cấp cao), chương trình

giảng dạy cung cấp cho sinh viên một nền tảng kiến thức vững chắc về kinh doanh hiện đại, kỹ năng nghề nghiệp, khả năng lãnh đạo, và kinh nghiệm thực tế cần thiết để thành công trong môi trường làm việc toàn cầu, góp phần vào sự tăng trưởng kinh tế của Việt Nam và sự phát triển của cộng đồng. Hiện nay, khoa Kinh tế và Quản trị đem đến cho các bạn trẻ nhiều cơ hội học hỏi, sáng tạo và phát triển nghề nghiệp tương lai với 8 ngành nghề trong lĩnh vực kinh tế và quản trị: Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Quản trị văn phòng, Marketing, Kinh doanh quốc tế, Kế toán, Tài chính – Ngân hàng và Hệ thống thông tin quản lý. Ngoài ra, khoa còn đang quản lý một chương trình đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh. Nhằm nâng cao khả năng hội nhập quốc tế của sinh viên, chương trình đào tạo của Khoa được thiết kế bằng hai ngôn ngữ Việt và Anh. Để đạt yêu cầu tốt nghiệp chương trình tiếng Việt, sinh viên bắt buộc phải học 6 môn hoàn toàn bằng tiếng Anh. Chương trình tiếng Anh được thiết kế giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh cho tất cả các môn chuyên ngành cho sinh viên từ năm thứ ba.

Xuất phát từ nhu cầu thực tế của doanh nghiệp, các chương trình đào tạo thuộc Khoa đã được xây dựng trên cơ sở tham khảo các chương trình đào tạo tiên tiến từ các trường Đại học tại các nước phát triển. Cuối năm 2015, 05 chương trình đào tạo thuộc Khoa bao gồm Marketing, Quản trị Kinh doanh, Quản trị Nhân lực, Kế toán và Tài chính – Ngân hàng chính thức được Hội đồng Kiểm định các Trường và Chương trình đào tạo về Kinh doanh (ACBSP) của Hoa Kỳ công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục. Đây cũng là một nỗ lực lớn của tập thể đội ngũ sư phạm nhà trường Đại học Hoa Sen nhằm đem đến cho người học một chương trình đào tạo có chất lượng cao.

2. Trình bày sự cần thiết về việc mở ngành

2.1 Sự phù hợp với chiến lược phát triển của cơ sở đào tạo

Về mặt vĩ mô, ngành Bất động sản (Chuyên ngành Đầu tư và kinh doanh bất động sản) đang được chuẩn bị ra đời trong khuôn khổ định hướng và tiêu chí của Đại học Hoa Sen. Đó là tính chất của trường đại học ứng dụng đa ngành và hướng tới mục tiêu đào tạo ra những công dân toàn cầu, có đủ năng lực trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực đào tạo chuyên môn.

Ở góc độ vi mô, ngành Bất động sản (Chuyên ngành Đầu tư và kinh doanh bất động sản) là ngành đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực kinh tế và đầu tư tài chính, dưới sự quản lý của khoa Kinh tế và Quản trị. Ngành Bất động sản nằm trong khuôn khổ chiến lược “một trường Đại học Hoa Sen đẳng cấp quốc tế có uy tín của khu vực Châu Á, theo hướng ứng dụng, ươm tạo tinh hoa cho xã hội”, và sứ mạng “đào tạo người học có kiến thức sâu rộng và năng lực sáng tạo tri thức, có khát vọng

chính phục, có sự trải nghiệm chuyên môn cần thiết để khởi nghiệp, có khả năng tự khẳng định bằng cách thể hiện sự khác biệt và vượt trội”.

Khoa Kinh tế Quản trị Đại học Hoa Sen đảm trách việc đào tạo các chuyên ngành kinh tế như Quản trị kinh doanh, Kế toán, Tài chính, Bảo hiểm, Marketing, Ngoại thương. Đội ngũ giảng viên của khoa có nền tảng học thuật và kinh nghiệm từ doanh nghiệp và thị trường trong và ngoài nước. Ngành bất động sản của trường Đại học Hoa Sen được tổ chức bởi đội ngũ những người giảng viên tận tụy với nghề nghiệp, vững chuyên môn và hết lòng với sinh viên. Dự án đã được kết hợp hoàn hảo giữa đội ngũ những giảng viên ưu tú về tài chính bất động sản và quản trị kinh doanh để đào tạo những kỹ năng cần thiết trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản cho thị trường.

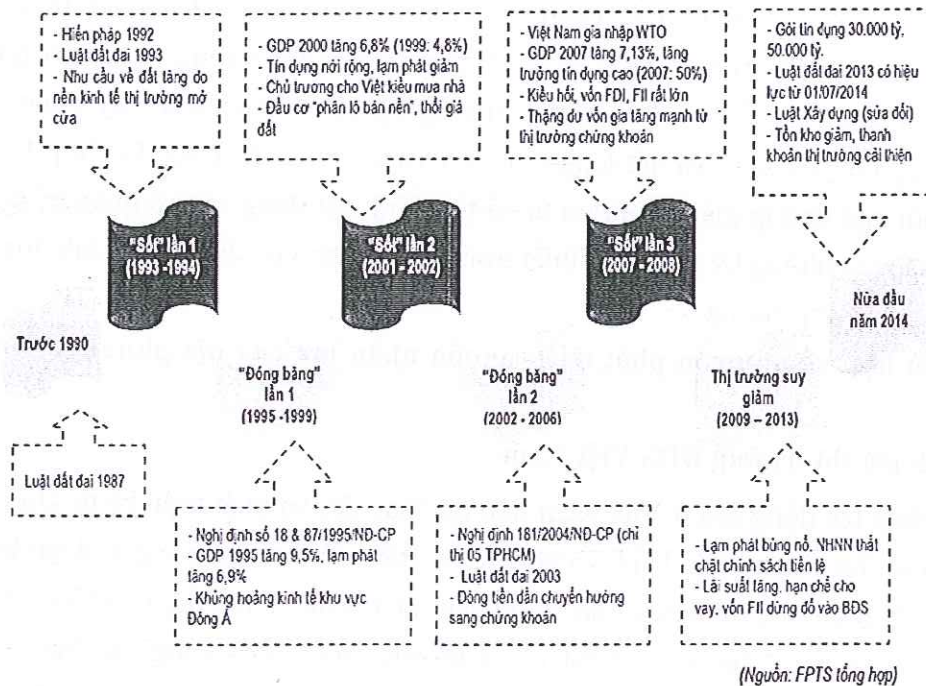
2.2 Sự phù hợp về nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng, quốc gia.

2.2.1 Đánh giá thị trường BĐS Việt Nam

Thị trường bất động sản ở Việt Nam liên tục thay đổi và phát triển kể từ khi nền kinh tế thị trường được hình thành và phát triển. Biểu đồ 1 mô tả các giai đoạn biến động và phát triển của thị trường bất động sản Việt Nam. Theo đó, nền kinh tế xã hội Việt Nam trải qua ba cơn sốt đất và ba kỳ suy thoái đóng băng bất động sản. Mỗi giai đoạn đỉnh và đóng băng đều có bóng dáng ra đời, xuất hiện các yếu tố luật pháp, chính sách luật đất đai, các chính sách kinh tế tài chính có liên quan.

Từ lâu đời, bất động sản được xem là tích sản, là một trong những sự lựa chọn đầu tư dài hạn của người Việt Nam. Cùng với sự hình thành và phát triển của thị trường chứng khoán, thị trường bất động sản đã được tăng trưởng và phát triển, được đa dạng hóa dưới nhiều hình thức đầu tư và các sản phẩm bất động sản khác nhau. Cụ thể là bên cạnh bất động sản trực tiếp (direct properties) còn có chứng khoán bất động sản (property securities).

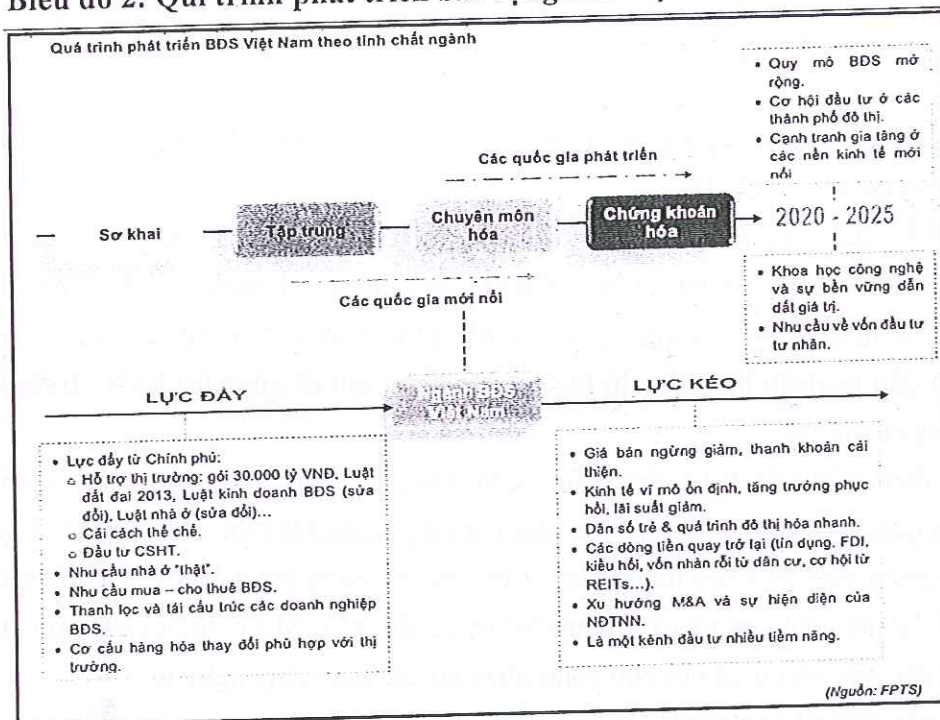
Biểu đồ 1: Các thời kỳ biến động của thị trường bất động sản Việt Nam



Từ hình thức bất động sản thuần túy đã có sự phân chia thành bất động sản dân cư (residential property), bất động sản thương mại (comercial property), bất động sản công nghiệp (industrial property), bất động sản du lịch nghỉ dưỡng (hospitality/tourism property). Từ chứng khoán bất động sản cũng phát sinh các hình thức khác nhau để bắt kịp với các hình thức chứng khoán tương ứng trên thị trường, khơi dòng vốn đầu tư cho lĩnh vực bất động sản.

Biểu đồ 2 cho thấy thị trường bất động sản Việt Nam đang ở giai đoạn đầu của quá trình chứng khoán hóa bất động sản. Trong khi đó các loại hình bất động sản trực tiếp vẫn đang tiếp tục đa dạng hóa và chuyên môn hóa.

Biểu đồ 2: Quy trình phát triển bất động sản Việt Nam theo tính chất ngành



Về cơ bản, Việt Nam là một nền kinh tế mới nổi. Thị trường bất động sản Việt Nam cũng được xếp hạng là thị trường bán minh bạch (semi transparency). Ở góc độ tích cực, điều này cho thấy thị trường bất động sản Việt Nam nói chung vẫn chưa đạt đến tầm như các nước trong khu vực. tiềm năng phát triển của thị trường bất động sản Việt Nam còn rất lớn. Sự phát triển của thị trường bất động sản bị tác động bởi yếu tố qui chế pháp luật và các yếu tố vi mô. Một khi hành lang pháp luật được thiết lập cho các loại hình đầu tư bất động sản, cho định giá bất động sản, tính minh bạch và bền vững được duy trì, dòng vốn đầu tư quốc tế và người Việt sẽ chảy về nơi an toàn và hiệu quả cao là bất động sản.

Mặc dù triển vọng thị trường không chỉ thể hiện trong ngắn hạn, những thông tin hiện hành phản ánh phần nào tình hình cung, cầu và các sản phẩm thị trường bất động sản Việt Nam đang và có thể chứng kiến trong ngắn hạn. Theo đó, Hội Môi giới bất động sản Việt Nam dự báo, trong năm 2021 thị trường bất động sản nhà ở sẽ có nhiều tín hiệu lạc quan và phát triển hơn, với dự báo về lượng cung, nguồn hàng cả nước sẽ tăng mạnh so với năm 2020.

Cụ thể, hai thị trường bất động sản lớn nhất, Hà Nội và TP HCM, dự kiến sẽ có hàng vạn sản phẩm đa dạng các phân khúc sẽ được chào hàng thị trường. Tại TP HCM, khảo sát cho thấy khoảng 20 dự án sẽ chào hàng trong 6 tháng đầu năm 2021, cung cấp ra thị trường khoảng 30.000 sản phẩm với đủ loại phân khúc

sản phẩm. Điều này hứa hẹn một thị trường chất lượng hơn cho hoạt động kinh doanh và môi giới bất động sản.

Về lực cầu, theo Hội Môi giới Bất động sản Việt Nam, kinh tế Việt Nam sẽ giữ nhịp và đạt tốc độ tăng trưởng tốt hơn nên nhu cầu đầu tư và mua nhà tăng trở lại. Kinh tế tăng trưởng tốt hơn, đồng nghĩa một số ngành kinh tế khác sẽ hồi phục. Một phần nhóm đầu tư ngắn hạn vào thị trường bất động sản sẽ quay trở lại thị trường truyền thống của mình.

Những diễn biến trên thị trường cũng cho thấy, đất nền vẫn là sản phẩm được giới đầu tư quan tâm nhiều nhất tại các địa phương ngoài Hà Nội và TPHCM. Tuy nhiên, sản phẩm này sẽ khan hiếm dần vì các địa phương cũng hạn chế cho phát triển dự án đất nền, chỉ còn chủ yếu ở những dự án đấu giá. Nhà ở xã hội vẫn có nhu cầu rất lớn đặc biệt nhà ở xã hội cho công nhân tại các khu công nghiệp.

2.2.2 Nhu cầu nhân lực cho thị trường BĐS Việt Nam

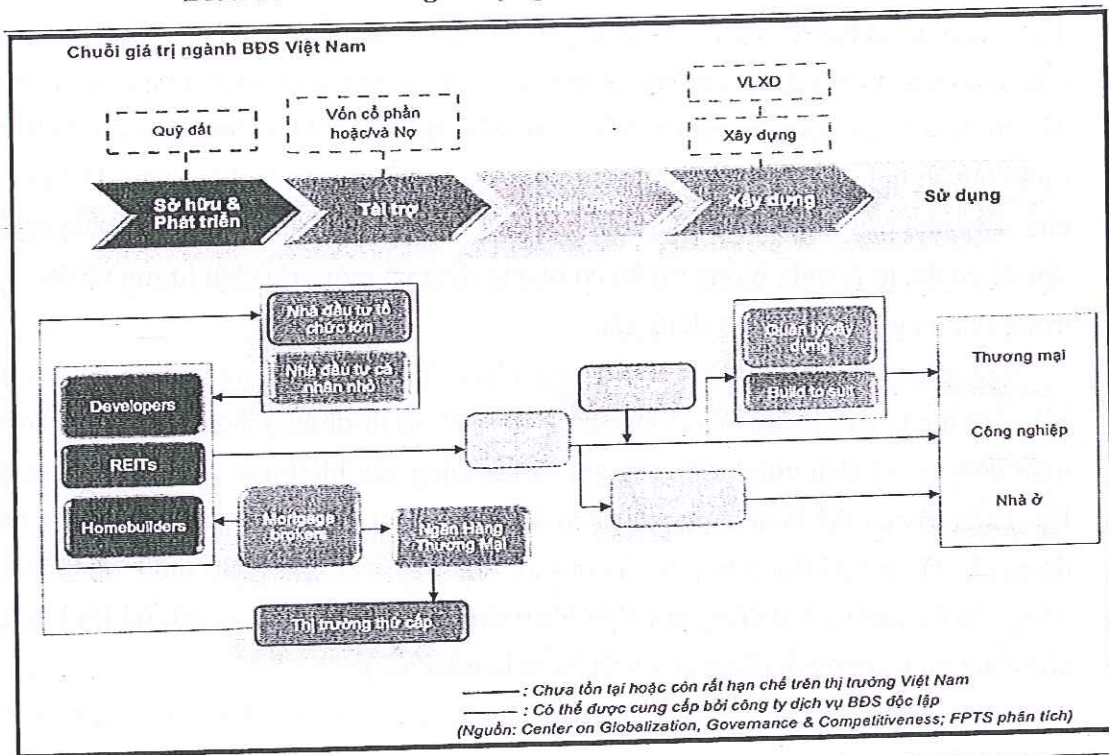
Xét nhu cầu về nhân lực cho thị trường bất động sản cần xét đến mức tăng trưởng và độ phát triển của thị trường bất động sản. Với một nền tảng thị trường bất động sản mới nổi và bán minh bạch, nguồn nhân lực hoạt động trong thị trường cũng phản ánh thực trạng đó. So sánh với thực trạng của thị trường bất động sản Việt Nam, năng lực phát triển trong tương lai của nó, nhu cầu nhân lực cho thị trường nay là rất lớn. Điều này dựa trên những cơ sở sau:

Đầu tiên, đội ngũ nhân lực cho thị trường bất động sản hiện nay tuy một phần đã được đào tạo tại doanh nghiệp, theo đặc thù kinh doanh của mỗi công ty bất động sản, đa số là tự học và tự chuyển đổi và thích nghi. Sự đào tạo bài bản một đội ngũ nhân lực chuyên sâu về bất động sản tại các trường đại học Việt Nam không nhiều. Nhu cầu về chất lượng và số lượng nhân sự làm việc trong ngành đầu tư và kinh doanh bất động sản do đó vẫn cao.

Thứ hai, tiềm lực của thị trường bất động sản Việt Nam còn nhiều cơ hội phát triển. Tốc độ đô thị hóa khắp nước Việt Nam sẽ còn khá cao trong tương lai. Tốc độ phát triển kinh tế của Việt Nam dẫn đến nhu cầu cao cho các hoạt động đầu tư và phát triển các khu công nghiệp, khu dân cư, trung tâm thương mại ở các tỉnh, thành phố khắp cả nước. Các loại hình bất động sản phục vụ cho nhu cầu đa dạng của người dân như bất động sản sức khỏe, nghỉ dưỡng, du lịch được hình thành. Sự phát triển của nền kinh tế và văn hóa xã hội cho phép các hoạt động chăm sóc, vận hành và chuyển giao tài sản được dễ dàng, nhanh chóng và hiệu quả với chi phí tối ưu. Tất cả các hoạt động này ngoài nguồn lực tài chính, còn có sự hỗ trợ của nguồn nhân lực có kỹ năng tổng hợp về tài chính, vốn, quản trị và những kỹ năng đặc thù trong các loại hình bất động sản khác nhau.

Biểu đồ 3 minh họa tổng hợp các chuỗi giá trị ngành bất động sản, bao gồm tất cả các thành phần đầu tư, hình thức đầu tư trong thị trường bất động sản, trong đó thể hiện cả những hình thức đầu tư bất động sản chưa hình thành tại Việt Nam.

Biểu đồ 3: Chuỗi giá trị ngành bất động sản Việt Nam



Thứ ba, yêu cầu thiết yếu phải hoàn chỉnh và tạo nền tảng, hành lang với các luật, chính sách cho các loại hình đầu tư bất động sản như REITs, chứng khoán, trái phiếu nợ bất động sản để tạo sự thông suốt cho dòng vốn vào/ra các loại hình tài sản đầu tư bất động sản trong nền kinh tế thị trường. Điều này dẫn đến nhu cầu nhân lực quản lý và điều hành các loại hình đầu tư, kinh doanh bất động sản khác nhau.

Thứ tư, thị trường đầu tư và kinh doanh bất động sản, cũng như một số loại hình thị trường khác, có xu hướng toàn cầu hóa, người lao động có tay nghề tương đồng trên thế giới có cơ hội cạnh tranh toàn cầu khi nhu cầu nhân lực về bất động sản trong khu vực phát sinh. Điều này đòi hỏi thị trường bất động sản Việt Nam phải được vận hành và quản lý theo thông lệ quốc tế; các kỹ năng người lao động trong thị trường bất động sản Việt Nam cần có ở các thị trường bất động sản khác nhau được duy trì trên cơ sở nhất quán.

Theo kết quả khảo sát người học về ngành bất động sản, mức độ hiểu biết của sinh viên đối với sản phẩm bất động sản, sự an tâm, tự tin để tự mua các sản phẩm bất động sản, cũng như sự tin tưởng vào chất lượng và trình độ của dịch vụ/nhân viên kinh doanh bất động sản hiện nay chỉ ở mức độ trung bình. Đa số câu trả lời

nằm ở mức trung lập (44% - 51%) khi đánh giá sự am hiểu, sự tự tin khi tự giao dịch cũng như chất lượng dịch vụ tư vấn/môi giới bất động sản hiện nay. Kết quả cho thấy mặc dù bất động sản không mới, nếu không nói là rất quen thuộc với người đầu tư Việt Nam, giới trẻ người Việt vẫn thấy mơ hồ về khả năng tự giao dịch và tính chuyên nghiệp cũng như chất lượng dịch vụ bất động sản hiện nay. Điều này cho thấy nhu cầu muốn tìm hiểu tường tận và chuyên nghiệp về sản phẩm bất động sản để có thể tự doanh, mong muốn có những dịch vụ môi giới chất lượng và tin cậy trong lĩnh vực giao dịch bất động sản.

Ngược lại, một tỷ lệ thấp hơn những nhận định trung lập về tính đúng giá trị hiện hành của sản phẩm bất động sản, với nhận định đồng ý hoặc cao hơn, hoàn toàn đồng ý, về tính chính xác của giá trị bất động sản hiện nay vượt xa tính trung lập. Điều này có thể hiểu là dù giá cả có đắt hơn giá trị thực, tương lai đất đỏ của bất động sản là sự giải thích hợp lý. Tương tự như vậy, câu hỏi nhận định về sự tiềm năng của thị trường bất động sản Việt Nam cho thấy chỉ có 19% người trả lời không cho rằng thị trường bất động sản Việt Nam là tiềm năng.

Nói tóm lại, có một nhu cầu lớn về nguồn nhân lực trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản trong nước cũng như trong khu vực và trên toàn cầu. Nhu cầu này dành cho những người lao động được đào tạo kỹ năng và kiến thức hiện đại và chuyên nghiệp của một công dân trong thị trường đầu tư và kinh doanh bất động sản toàn cầu.

2.2.3 Đánh giá nguồn cung nhân lực ngành BĐS

Liên quan đến mức độ đáp ứng nhu cầu nhân lực, nguồn cung nhân lực bất động sản trong nước đến từ 13 cơ sở đào tạo rải khắp đất nước Việt Nam. Riêng khu vực phía Nam có các cơ sở đào tạo nổi tiếng như Đại học Kinh tế TP HCM, Đại học Nông Lâm, Đại học Văn Lang, Đại học Tài Chính Marketing, Đại học Bà Rịa Vũng Tàu. Chương trình đào tạo theo tài liệu học đương đại có khả năng hội nhập và cạnh tranh với thế giới, tập trung ở 3 trường ĐH Kinh Tế TP HCM, Đại học Văn Lang, Đại học Tài Chính Marketing. Riêng Đại học Khoa Học Tự Nhiên Hà Nội chú trọng về đào tạo kinh doanh và thẩm định giá bất động sản. Tổng nguồn cung cấp nhân lực từ các cơ sở này sau 3-4 năm có thể đến 500 người mỗi năm, một số không lớn so với nhu cầu nhân lực cần có để đáp ứng tốc độ phát triển thị trường bất động sản, đa dạng trong các lĩnh vực khác nhau như quản trị, đầu tư, kinh doanh, phát triển bất động sản dân cư/thương mại/công nghiệp/hỗ trợ và các hình thức chứng khoán bất động sản.

Về đối thủ cạnh tranh, một khi ngành bất động sản Đại học Hoa Sen ra đời, có ba đối thủ ngang tầm với ĐH Hoa Sen là Đại học Kinh tế TP HCM, Đại học Văn Lang và Đại học Tài chính Marketing.

Sự tham gia đào tạo ngành bất động sản của Đại học Hoa Sen sẽ góp phần hiện đại hóa trong lĩnh vực đào tạo cung cấp nguồn nhân lực đủ kỹ năng và khả năng học tập suốt đời trong các lĩnh vực khác nhau của bất động sản, tăng sự cạnh tranh lành mạnh trong lĩnh vực đào tạo ra đội ngũ nhân lực có trình độ, thúc đẩy hiện đại hóa và phát triển hơn nữa thị trường bất động sản còn non trẻ ở Việt Nam.

Kết quả khảo sát chuyên gia về các mặt của chuyên ngành đầu tư và kinh doanh bất động sản đã khẳng định nhu cầu đào tạo, phù hợp với xu thế kinh doanh và thị trường lao động của ngành này từ khá cao đến rất cao chiếm 77% - 80%. Theo đó, lý do chủ yếu cho sự lựa chọn xuất phát từ nội tại của nền kinh tế VN, với bất động sản là hình thức phổ biến của những kênh đầu tư. Hơn nữa, với tốc độ phát triển nhanh của đô thị, đội ngũ kinh doanh BĐS chuyên nghiệp hiện tại chưa đủ. Yếu tố không kém quan trọng là nghề BĐS mang đến thu nhập tốt, và điều này thu hút nhiều người trẻ. Thị trường luôn tăng trưởng mạnh và các dự báo đều thống nhất thị trường BĐS sẽ phát triển mạnh.

Mặc dù vậy, hội thảo chuyên môn về bất động sản vào ngày 21/1/2021 đã diễn ra tại Đại học Hoa Sen trong khuôn khổ bộ môn Quản trị Kinh doanh đã thảo luận về nhiều mặt khác nhau của ngành bất động sản. Trong đó các nội dung chính xoay quanh những thuận lợi và khó khăn của ngành bất động sản, những dự báo của thị trường cũng như tiềm năng to lớn của nó. Hội thảo cũng nêu khó khăn của sinh viên ngành bất động sản trong định kiến “Cò đất” đã ăn sâu vào tiềm thức người Việt Nam.

Hội thảo đặt trọng tâm vào nhóm kỹ năng cần cho người học để làm chuẩn đầu ra. Ngoài thái độ và đạo đức của người làm việc chuyên môn, kiến thức và kỹ năng cần là bán hàng, nhưng kỹ năng được đánh giá cao là phân tích và đánh giá. Mặc dù vậy khả năng tự doanh chưa được đánh giá cao.

Hội thảo đã soi rọi những góc nhìn khác của nhu cầu thị trường lao động và khả năng đáp ứng cũng như khơi gợi những quan điểm khác nhau về ngành nghề bất động sản trong lãnh thổ Việt Nam.

3. Tóm tắt điều kiện mở ngành đào tạo

3.1 Năng lực của cơ sở đào tạo

3.1.1 Đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu ngành đề nghị mở ngành đào tạo

Khoa Kinh Tế Quản Trị của Đại học Hoa Sen giữ trọng trách đào tạo nhân lực cho các ngành: Kế toán – Kiểm toán, Tài chính – Ngân hàng, Marketing, Quản trị kinh doanh, Logistics, Kinh doanh quốc tế, Ngoài chỉ tiêu về số lượng giảng viên, chất lượng đội ngũ tham gia đào tạo là một thế mạnh của Đại Học Hoa Sen. Cụ thể, giảng viên trực tiếp giảng dạy đã được đào tạo từ những nền giáo dục hiện đại ở

Mỹ, châu Âu, châu Á Thái Bình Dương (Úc, Malaysia, Singapore). Bên cạnh việc thừa hưởng một nền giáo dục hiện đại, đội ngũ giảng viên Đại học Hoa Sen còn kế thừa những tố chất chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp trong giáo dục. Tận tụy và chuyên nghiệp là đặc tính nổi bật của đội ngũ giảng viên, nhân viên của Đại học Hoa Sen. Đó là những người năng động, có kinh nghiệm thực tiễn trong các lĩnh vực giảng dạy. Với sự nhạy bén trong giáo dục và kinh nghiệm thị trường, đội ngũ giảng dạy thường xuyên tổ chức những hoạt động thực tế, tổ chức khách mời, và giảng viên thỉnh giảng có thể mạnh trong ngành, được đào tạo hoặc đã tu nghiệp ở nước ngoài và hiện nay đang giảng dạy tại các trường Đại học uy tín tại thành phố Hồ Chí Minh.

Đội ngũ trực tiếp giảng dạy và đào tạo sinh viên ngành bất động sản gồm có các Tiến sĩ trong lĩnh vực kinh tế bất động sản, tài chính đầu tư, phân tích đầu tư, kinh tế, tài chính công và marketing. Phần lớn đội ngũ giảng viên cơ hữu là thạc sỹ giảng dạy trong ngành cũng là những nhân lực xuất sắc trong lĩnh vực/môn học họ đảm trách. Ngoài công việc chính là đào tạo, đội ngũ giảng dạy trong ngành bất động sản còn là những người làm nghiên cứu về lĩnh vực bất động sản, thường xuyên cập nhật những xu thế thị trường thế giới và trong nước, cả trong học thuật và đầu tư. Hoạt động nghiên cứu của 1 giảng viên trong đội ngũ giảng dạy có thể được minh họa như dưới đây:

Nguyen, T.K. (2010) The significance and performance of listed property companies in Vietnam, *Pacific Rim Property Research Journal*, 16(2), 221-245.

Nguyen, T.K. (2011) The significance and performance of listed property companies in developed and emerging markets in Asia, *Pacific Rim Property Research Journal*, 17(1), 24-47.

Nguyen, T.K. (2011) The significance and performance of listed property companies in the Philippines, *Pacific Rim Property Research Journal*, 17(2), 260-286.

Nguyen, T.K. (2012) The volatility spillover in Asian listed property companies in developed and emerging markets, *Pacific Rim Property Research Journal*, 18(1) 49-66.

Newell, N., Singhal, S. and **Nguyen, T.K.** (2011) The significance and performance of infrastructure in India, *Journal of Property Research*, 28, 15-34.

Newell, G., A Adair and **T.K. Nguyen** (2013) The significance of French SIICs in a mixed-asset portfolio. *Journal of Property Investment and Finance*, 31(6), 575-588.

Manaf, Z., **T.K. Nguyen**, M A Marzuki (2018) The sustainable Learning Space and Green Star Rated Educational Buildings in Australia: The WSU Experience.

Paper presented by Z. Manaf at the 11th Asian Conference on Education, Tokyo, October 2018.

Nguyen, T.K. and Z Manaf (2019) The significance and performance of Indonesian listed property securities in a diversified portfolio. Paper presented at the *International Conference on Economics and Finance Research (ICEFR)*, Sydney, April 2019.

Nguyen, T.K. and Razali, M.N. (2019) The dynamics of listed property companies in Indonesia, *Journal of Property Investment and Finance*, DOI 10.1108/JPIF-06-2019-0073.

Razali, M.N, Jalil, R.A. and Nguyen, T.K. (2020) Detecting housing bubbles in Malaysia, accepted at *International Journal of Housing Market Analysis*

Razali, M.N, Jamaluddin, A.F., Rohaya, A.J. and Nguyen, T.K. (2020) Big data analytics for predictive maintenance in maintenance management, *Property Management*, Vol. ahead-of-print No. ahead-of-print. <https://doi.org/10.1108/PM-12-2019-0070>.

Razali, M.N, Rohaya, A.J. and Nguyen, T.K. (2020) The determinants of macroeconomic factors on the return of real estate investment trusts in Malaysia, *International Journal of Advanced Science and Technology*, Vol. 29, No. 6, pp. 4679 - 4689.

Nguyen, T.K., Phan, H.V. and Phung, T.V. (2020) What will a classroom look like in future? A survey in private vs public university in Vietnam, *HSU Journal of Science*, Vol.01 #03, 2020, pp. 09 – 21.

Nguyen, T.K. and Tran, N.Q. (2020) Dynamics of apartment price in Vietnam, presented at DAE2020 Conference, December 2020.

Nguyen, T.K., Pham, T.B.N (2020) Significance and performance of digital banking in Vietnam, presented at the 3rd International Conference on Finance, Accounting and Auditing 2020.

Đội ngũ giảng viên của khoa Kinh tế Quản trị nói riêng, Đại học Hoa Sen nói chung luôn quan tâm đến nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực học thuật của họ. Việc nghiên cứu khoa học đã và đang được giảng viên và cấp lãnh đạo xác định là một trong những định hướng để việc giảng dạy có chất lượng và theo kịp tốc độ phát triển của thế giới. Quan trọng hơn, một lượng lớn giảng viên trực tiếp giảng dạy các môn chuyên ngành kinh tế của Đại học Hoa Sen hiện đang nắm những vị trí quan trọng tại các công ty đa quốc gia trong và ngoài nước.

3.1.2 Cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình

3.1.2.1 Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

Trường Đại học Hoa Sen có tổng cộng 266 phòng học lý thuyết với tổng diện tích là 24,123 m²; 1 phòng học đa phương tiện; 23 phòng máy vi tính; các phòng thí nghiệm, phòng thực hành dành riêng cho các ngành, chuyên ngành. (*Phụ lục iii-Đính kèm Biên bản Kiểm tra điều kiện thực tế*).

3.1.2.2 Thư viện

Thư viện Trường Đại học Hoa Sen có 02 cơ sở tại trụ sở chính Nguyễn Văn Tráng, và cơ sở Quang Trung 2. Các phòng đọc được tổ chức với nhiều phân vực chức năng để hỗ trợ nghiên cứu và học tập tốt nhất cho bạn đọc: Khu tự học, khu họp nhóm, phòng nghiên cứu...

Mỗi phòng đọc đều được trang bị hệ thống máy tính (Nguyễn Văn Tráng: 04; Quang Trung 2: 15) phục vụ cho nhu cầu tra cứu, tìm kiếm thông tin của bạn đọc.

Nguồn lực thư viện:

Hiện nay, thư viện đã phát triển được hệ thống nguồn lực thông tin phong phú về loại hình, đa dạng về nội dung. Bên cạnh chú trọng đẩy mạnh bổ sung tài liệu thuộc nhiều chuyên ngành đào tạo tại trường, thư viện còn bổ sung thêm một số chủ đề khác, đáp ứng nhu cầu đa dạng của bạn đọc.

- Tài liệu giấy: Khoảng 75.000 bản sách, 25 nhan đề báo, tạp chí nội - ngoại văn thuộc nhiều chuyên ngành khoa học.

- Tài liệu điện tử:

- Ebook: hơn 4.000 tài liệu được thư viện bổ sung từ nhiều nguồn, 80.000 tên sách của IG Publishing và 1.000 tên sách của Nhà xuất bản Tổng hợp TP. HCM
- Cơ sở dữ liệu: Tài liệu Khoa học & Công nghệ Việt Nam, nhiệm vụ Khoa học & Công nghệ Việt Nam, ScienceDirect, IEEE Xplore Digital Library, Americal Chemical Society (ACS), ProQuest, Scopus, Springer Nature. Ngoài ra, thư viện còn khai thác và hỗ trợ bạn đọc sử dụng hàng trăm cơ sở dữ liệu truy cập mở trong và ngoài nước.

Nguồn bổ sung: Các nhà xuất bản, các trường đại học trong và ngoài nước, các nguồn cung cấp cơ sở dữ liệu như Trung tâm Tư liệu Khoa học & Công nghệ Quốc gia (NASATI), Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ TP HCM (CESTI), nguồn tài trợ Sách Quỹ Châu Á của Hoa Kỳ cho các Thư viện Việt Nam.

Thư viện cũng là thành viên Hội Thư viện Việt Nam, Liên hiệp Thư viện về chia sẻ Nguồn Tài liệu Điện tử, từ đó có thể học hỏi, trao đổi chuyên môn thư viện hoặc chia sẻ nguồn tài liệu.

Các dịch vụ chính:

Vì mục đích phổ quát rộng rãi thông tin học thuật, góp phần vào quá trình phát triển chung của xã hội, Trung tâm Thông tin Thư viện cam kết hỗ trợ tích cực cho

mọi hoạt động nghiên cứu và học tập của mọi đối tượng bạn đọc trong và ngoài Trường Đại học Hoa Sen, thông qua các dịch vụ sau đây:

a) Dịch vụ đọc, mượn

Có hai hình thức:

- Đọc tại chỗ: Thư viện cung ứng không gian đọc thoải mái, thuận tiện cho mọi bạn đọc, với cơ sở vật chất khang trang, hiện đại và nhiều phương tiện đọc khác nhau: đọc sách giấy, đọc trên thiết bị điện tử,
- Đọc tại nhà: Chính sách mượn về nhà dành cho bạn đọc được thư viện xây dựng để đảm bảo cho bạn đọc được thoải mái lựa chọn phương cách đọc, tối đa thời gian đọc và không giới hạn vị trí đọc. Bạn đọc có thể mượn sách giấy về nhà hoặc đọc trực tuyến bằng cách đăng nhập vào các CSDL và các bộ sưu tập điện tử mà thư viện đã bổ sung.

b) Dịch vụ hỗ trợ in ấn

c) Dịch vụ tham khảo thông tin

Đây là dịch vụ thiết yếu nhất tại thư viện với mục đích hỗ trợ bạn đọc tiết kiệm thời gian tra cứu, tìm kiếm và đánh giá thông tin liên quan đến mọi lĩnh vực tri thức và mọi cấp độ nghiên cứu và học tập. Trong những năm qua, thư viện luôn tích cực cung cấp dịch vụ thông tin phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu giảng dạy của sinh viên, giảng viên, nhân viên trong và ngoài trường, nhận được nhiều phản hồi tích cực từ người sử dụng.

Nội dung thông tin cung cấp theo đề nghị của bạn đọc với các mức độ xử lý thông tin từ cơ bản đến nâng cao, bao gồm:

- Tư vấn thông tin theo chuyên đề,
- Hỗ trợ tra cứu, tìm kiếm và đánh giá thông tin,
- Lập danh mục thông tin tham khảo theo chủ đề,
- Xây dựng sản phẩm thông tin theo yêu cầu.

Bạn đọc có thể đề nghị dịch vụ này qua các kênh thông tin của thư viện bao gồm: Hỏi và đáp trực tiếp với thủ thư tại thư viện, trao đổi qua email, message chat, điện thoại, ...

d) Dịch vụ đào tạo năng lực thông tin

Với mục tiêu nâng cao năng lực tìm kiếm, đánh giá và sử dụng thông tin của bạn đọc. Thư viện tổ chức các lớp hướng dẫn, đào tạo kỹ năng thông tin cho bạn đọc vào mỗi học kỳ.

Các lớp tập huấn/hướng dẫn được phân cấp độ cụ thể từ cơ bản đến nâng cao và thành thạo dành cho các đối tượng riêng biệt bao gồm: Sinh viên, giảng viên, nhà nghiên cứu, ...

Các lớp tập huấn bao gồm:

- Hướng dẫn sử dụng thư viện,
- Tìm kiếm và khai thác thông tin trong thư viện, các nguồn thông tin truy cập mở,
- Liềm chính học thuật và phần mềm Turnitin.

Các nội dung hướng dẫn được tổ chức dưới hình thức mở lớp trực tiếp cho nhóm/cá nhân, bài hướng dẫn trực tiếp qua mạng, hoặc trao đổi qua thông tin qua các công cụ như: email, facebook.

Ngoài ra, thư viện còn quản lý và hỗ trợ sử dụng phần mềm Turnitin. Từ năm 2013, nhà trường đã áp dụng chính sách nộp bài qua phần mềm Turnitin để kiểm tra khả năng phạm lỗi đạo văn. Thư viện có nhiệm vụ làm quản lý tài khoản, hướng dẫn giảng viên và sinh viên sử dụng, thống kê số liệu, hỗ trợ và xử lý kỹ thuật trong quá trình sử dụng.

e) Hoạt động bạn đọc

Hoạt động bạn đọc là các hoạt động tuyên truyền, quảng bá cho hoạt động đọc, tôn vinh các giá trị từ sách và là cơ hội để thư viện gắn kết và đồng hành cùng bạn đọc trong mọi hoạt động liên quan đến quá trình sử dụng thông tin, phục vụ cho nhiều mục đích khác trong đời sống hằng ngày.

- *Tổ chức hội thảo chuyên đề* về các lĩnh vực đào tạo tại trường. Thông qua đó, thư viện giới thiệu thêm về hình ảnh, sản phẩm thông tin và dịch vụ, cách thức hoạt động và tổ chức, ...
- *Tổ chức các cuộc thi*: Xếp sách nghệ thuật, giới thiệu sách hay, chụp ảnh cùng sách, thiết kế bìa sách, thư viện trong tôi, ...
- *Tác giả, tác phẩm*: Giới thiệu sách hay và giao lưu với tác giả trực tiếp hoặc trực tuyến nhằm mục đích tuyên truyền, giới thiệu các sách hay đến với bạn đọc, giúp họ có nhìn nhận tốt hơn về các hoạt động của thư viện, cũng như tìm hiểu về cảm nhận, suy nghĩ của họ đối với thư viện.
- *Trung bày, triển lãm tài liệu, tổ chức Ngày hội Sách, Ngày hội văn hóa đọc* cấp trường và tham gia tổ chức Ngày hội văn hóa đọc của Sở VH TT&DL TP. HCM để tuyên truyền, tôn vinh giá trị của sách và giới thiệu nhiều đầu sách hay, học thuật cao đến cộng đồng.

Phối hợp với các nhà xuất bản, phát hành như: Công ty Sách Phương Nam, Nhà sách Văn Lang, nhà sách Thăng Long, Fahasha, ... để *tổ chức Ngày hội Sách*, nhằm quảng bá về vốn tài liệu thư viện, kích thích nhu cầu đọc sách, báo của bạn đọc, đồng thời xây dựng văn hoá đọc trong cộng đồng.

4. Tóm tắt chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo (bao gồm cả đối tượng và điều kiện tuyển sinh, dự kiến tuyển sinh trong 3 năm đầu);

4.1 Chương trình đào tạo:

Ngành đào tạo: **Bất động sản**

Chuyên ngành đào tạo: **Đầu tư và kinh doanh bất động sản**

Thời gian đào tạo: **3.5 năm**

Đào tạo theo học chế tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1863/QĐ-BGH ngày 5 tháng 11 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Sen và một số quy định khác theo quy chế tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1863/QĐ-BGH của Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Sen, ký ngày ngày 5 tháng 11 năm 2013.

Ngoài những kiến thức chung về giáo dục đại cương, kiến thức về khoa học xã hội thể hiện tính khai phóng, bản sắc của giáo dục Đại học Hoa Sen trong việc cung cấp khối lượng kiến thức chung để đào tạo ra những người công dân có kỹ năng và trách nhiệm xã hội. Ngành bất động sản trang bị cho sinh viên những kiến thức đương đại trong thị trường bất động sản Việt nam và quốc tế. Cụ thể, chương trình đào tạo gồm 127 tín chỉ được phân bổ như sau:

Phân loại	Tín chỉ
Kiến thức Đại cương	11
KHXH	3
Toán tin	3
Ngoại ngữ	15
Thực tập Nhận thức	3
Kiến thức Chuyên nghiệp	36
Kiến thức chung ngành chính	15
Kiến thức chuyên sâu ngành chính	21
Tự chọn bắt buộc	6
Đề án	2
Bổ trợ	3
Tốt nghiệp	9
Tổng cộng	127

Cụ thể lộ trình mẫu qua 3.5 năm học như sau:

HỌC KỲ 1

STT	Tên môn học tiếng Việt	Tín chỉ	Tổng tiết	Môn học trước	Ghi chú
1	Anh văn giao tiếp quốc tế 1	0	158		

2	Anh văn giao tiếp quốc tế 2	0	158	AV012DV01_Anh văn giao tiếp quốc tế 1	
3	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2	30	-	
4	Quản trị học	3	45		
5	Triết học Mác - Lênin	3	45		
6	Tin học dự bị	0	45		
Tổng cộng		8	481		

HỌC KỲ 2

STT	Tên môn học tiếng Việt	Tín chỉ	Tổng tiết	Môn học trước	Ghi chú
1	Anh văn giao tiếp quốc tế 3	0	105	AV013DV01_Anh văn giao tiếp quốc tế 2	
2	Anh văn giao tiếp quốc tế 4	5	105	AV116DV01_Anh văn giao tiếp quốc tế 3	
3	Kinh tế vi mô	3	45		
4	Marketing căn bản	3	45		
5	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	30		
6	Giáo dục quốc phòng	0	165		
Tổng cộng		13	495		

HỌC KỲ 3

STT	Tên môn học tiếng Việt	Tín chỉ	Tổng tiết	Môn học trước	Ghi chú
1	Anh văn giao tiếp quốc tế 5	5	105	AV210DV01_Anh văn giao tiếp quốc tế 4	
2	Anh văn giao tiếp quốc tế 6	5	105	AV210DV01 - Anh văn giao tiếp quốc tế 5	
3	Kinh tế vĩ mô	3	45	AV210DV01 - Anh văn giao tiếp quốc tế 5	
4	Pháp luật đại cương	3	30	V210DV01 - Anh văn giao tiếp quốc tế 5	
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30	DC142DV01_Chủ nghĩa xã hội khoa học	
6	Tin học ứng dụng khối ngành Kinh tế	3	45	TINV002DV01_Tin học dự bị	

7	Môn tự chọn KHXH 1 môn: Tư duy phản biện, Con người và Môi trường, Kỹ năng truyền thông	3	45		
8	Giáo dục thể chất 1	1	45		
Tổng cộng		25	465		

HỌC KỲ 4

STT	Tên môn học tiếng Việt	Tín chỉ	Tổng tiết	Môn học trước	Ghi chú
1	Lịch sử Đảng CSVN	2	30	DC141DV01_Kinh tế chính trị Mác-Lênin	
2	Tài chính doanh nghiệp	3	45		
3	Hệ thống thông tin BĐS	3	45		
4	Nguyên lý kinh doanh BĐS	3	45	QT101DV01 / QT101DE0_Kinh tế vi mô, QT102DV01_ QT102DE01_Kinh tế vĩ mô. AV210DV01 - Anh văn giao tiếp quốc tế 5	
5	Nguyên lý kế toán	3	45		
6	Đạo đức kinh doanh	3	45		
7	Kinh tế lượng ứng dụng	3	45		
8	Kinh tế học đô thị	3	45		
9	Giáo dục thể chất 2	1	45		
Tổng cộng		24	390		

HỌC KỲ 5

STT	Tên môn học tiếng Việt	Tín chỉ	Tổng tiết	Môn học trước	Ghi chú
1	Xu hướng đương đại trong đầu tư BĐS	3	45		
2	Marketing Bất động sản	3	45		
3	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh BĐS	3	45	AV210DV01 - Anh văn giao tiếp quốc tế 5	

4	Phân tích quy hoạch xây dựng	3	45		
5	Nghệ thuật thiết kế sản phẩm Bất động sản			AV210DV01 - Anh văn giao tiếp quốc tế 5	
6	Chọn 2 trong số các môn:	6	90		
	Phong thủy BĐS	3	45		
	Quản trị danh mục đầu tư BĐS	3	45		
	Thẩm định giá BĐS	3	45		
	Chăm sóc khách hàng trong kinh doanh BĐS	3	45		
	Tâm lý đầu tư BĐS	3	45		
	Đàm phán đầu tư BĐS	3	45		
	Văn hoá doanh nghiệp	3	45		
7	<i>Giáo dục thể chất 3</i>	1	45		
Tổng cộng		22	360		

HỌC KỲ TẾT:

STT	Tên môn học tiếng Việt	Tín chỉ	Tổng tiết	Môn học trước	Ghi chú
1	Thực tập nhận thức	3	7 tuần		
Tổng cộng		3			

HỌC KỲ 6

STT	Tên môn học tiếng Việt	Tín chỉ	Tổng tiết	Môn học trước	Ghi chú
1	Phát triển bất động sản	3	45		
2	Phân tích dữ liệu thị trường bất động sản	3	45		
3	Đề án Kinh doanh BĐS	2	30		
4	Kỹ thuật giao dịch BĐS	3	45		
5	Quản trị vận hành bất động sản	3	45		
6	Sản giao dịch BĐS	3	45		
Tổng cộng		17	255		

HỌC KỲ HÈ:

STT	Tên môn học tiếng Việt	Tín chỉ	Tổng tiết	Môn học trước	Ghi chú
1	Nghệ vụ đại lý kinh doanh BĐS	3	45		

2	Thẩm định dự án	3	45		
3	Quản trị nhân sự	3	45	AV210DV01 - Anh văn giao tiếp quốc tế 5	
Tổng cộng		9	135		

HỌC KỲ 7

STT	Tên môn học tiếng Việt	Tín chỉ	Tổng tiết	Môn học trước	Ghi chú
Chọn 1 trong 2 hình thức:					
1	Thực tập tốt nghiệp	9		Theo QĐ về KLTN, ĐATN, TTTN	
2	Khóa luận tốt nghiệp	9		Theo QĐ về KLTN, ĐATN, TTTN	
Tổng cộng		9			

HỌC KỲ TẾT: Hết lộ trình mẫu. SV có thể trả nợ hoặc nghỉ

4.2 Điều kiện tuyển sinh:

Theo quy chế Tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; theo các điều kiện và phương thức tuyển sinh hiện hành được Bộ GD&ĐT cho phép.

4.3 Dự kiến số lượng tuyển sinh trong 3 năm đầu:

Quy mô tuyển sinh hàng năm		
2021	2022	2023
Chính quy	Chính quy	Chính quy
50	100	150

4.4 Tóm tắt chuẩn đầu ra của ngành bất động sản:

Ngành bất động sản, chuyên ngành đầu tư và kinh doanh có mục tiêu như sau:

4.4.1 Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân đại học Ngành bất động sản chuyên ngành Đầu tư và kinh doanh bất động sản có phẩm chất chính trị vững vàng; có tư cách đạo đức, trách nhiệm với xã hội; có kiến thức cơ bản, hiện đại, thực tế về đầu tư và kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản; có kiến thức chuyên sâu trong phân tích, nhận định về đầu tư và kinh doanh của thị trường bất động sản; có tư duy khoa học sáng tạo, chủ

động và độc lập ở mọi vị trí công tác trong lĩnh vực bất động sản; có năng lực tự học tập, nghiên cứu bồi dưỡng để nâng cao trình độ.

4.4.2 Mục tiêu cụ thể

Kiến thức:

- Kiến thức cơ bản: Cử nhân ngành bất động sản được trang bị kiến thức cơ bản về giáo dục đại cương trình độ đại học, các khối kiến thức cơ bản liên quan đến kinh tế, quản trị, tài chính và kinh doanh, khối kiến thức căn bản về tin học và ngoại ngữ.

- Kiến thức chuyên sâu: Cử nhân ngành bất động sản nắm vững được các kiến thức nâng cao, chuyên sâu, hiện đại về:

- + Phân tích tài chính trong định giá và đầu tư bất động sản.
- + Các nghiệp vụ liên quan đến kinh doanh bất động sản.
- + Khối kiến thức liên ngành kinh tế – quản lý – bất động sản.
- + Khối kiến thức bổ trợ liên quan đến đầu tư và kinh doanh bất động sản.
- + Khối kiến thức thực hành và thực tập thực tế tại các đơn vị trong ngành bất động sản.

Có kỹ năng vận dụng các kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực bất động sản:

- + Khởi sự kinh doanh và tạo lập, vận hành các công ty đầu tư phát triển bất động sản; các công ty kinh doanh dịch vụ bất động sản;
- + Xây dựng và tổ chức thực hiện các chiến lược, chính sách, kế hoạch, dự án kinh doanh bất động sản;
- + Thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn về đầu tư kinh doanh, đầu tư tài chính và dịch vụ bất động sản;
- + Có khả năng phân tích chuyên sâu về các chính sách và thị trường bất động sản.

Kỹ năng

Cử nhân chuyên ngành đầu tư và kinh doanh bất động sản được học tập và rèn luyện về các kỹ năng chuyên môn để có thể sẵn sàng làm việc ở môi trường cạnh tranh trong nước và quốc tế, như:

- Kỹ năng vận dụng thành thạo hệ thống kiến thức chuyên môn:
 - + Kỹ năng tạo lập, vận hành các công ty đầu tư phát triển bất động sản, các công ty kinh doanh dịch vụ bất động sản;
 - + Kỹ năng xây dựng chiến lược, tổ chức và thực hiện các hoạt động kinh doanh bất động sản;

- + Kỹ năng lập và thẩm định dự án đầu tư bất động sản, định giá bất động sản và quản lý bất động sản;
- + Kỹ năng thực thi tác nghiệp để thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước về thị trường bất động sản;
- + Kỹ năng sử dụng các phần mềm ứng dụng ngành bất động sản.
- + Kỹ năng tư vấn các chính sách về thị trường bất động sản.
- Kỹ năng vận dụng thành thạo khối kiến thức công cụ, phương pháp dành cho nhà quản trị để xác lập cơ sở khoa học cho việc ra quyết định đầu tư, kinh doanh đúng đắn và quản trị hiệu quả trong lĩnh vực bất động sản (kiến thức toán kinh tế, kinh tế lượng, phân tích kinh doanh, nghiên cứu kinh doanh,...).
- Kỹ năng thực hiện các hoạt động nghề nghiệp và công việc một cách hiệu quả:
 - + Kỹ năng phối hợp trong làm việc nhóm; kỹ năng làm việc độc lập, sáng tạo và chủ động trong công việc;
 - + Kỹ năng giao tiếp và xử lý tình huống trong công việc; kỹ năng thương lượng và đàm phán;
 - + Kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng thuyết trình; Kỹ năng xây dựng các mối quan hệ; Kỹ năng quản lý thời gian và tự đào tạo, bồi dưỡng;
 - + Khả năng ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra theo quy định của Đại học Hoa Sen.
 - + Khả năng sử dụng tin học: theo chuẩn đầu ra theo quy định của Đại học Hoa Sen.

4.4.3 Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn bất động sản và đề xuất những sáng kiến có giá trị.
- Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn;
- Bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch.
- Có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn.
- Có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao.
- Có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề trong lĩnh vực bất động sản.

4.4.4 Khả năng hội nhập và học tập suốt đời

Khả năng sử dụng ngoại ngữ và cập nhật các thay đổi của công nghệ.

Kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, phân tích lập luận đánh giá các quy trình và giải pháp hợp lý.

Kỹ năng lãnh đạo và làm việc theo nhóm, nắm bắt và tổ chức thực hiện công việc độc lập.

Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và tích lũy kinh nghiệm thực tế để có cơ hội tự làm chủ trong kinh doanh.

Có đạo đức trong hành nghề trong ngành bất động sản.

4.4.5 Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp

Cử nhân ngành Bất động sản có khả năng làm việc tại các đơn vị trong và ngoài nước như:

- Các tập đoàn, tổng công ty, công ty đầu tư phát triển bất động sản;
- Các công ty kinh doanh dịch vụ bất động sản;
- Các ngân hàng, các tổ chức tài chính và các quỹ đầu tư;
- Các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến lĩnh vực bất động sản;
- Các viện nghiên cứu và các trường đại học có nghiên cứu và đào tạo về bất động sản;
- Tự lập nghiệp bằng việc khởi sự kinh doanh, tạo lập doanh nghiệp bất động sản.
- Các lĩnh vực và ngành nghề khác có liên quan.

4.5 Tính liên thông ngang và liên thông dọc của Chương trình đào tạo

Hướng đến tương lai xa hơn, Chương trình đào tạo ngành Bất động sản và chuyên ngành đầu tư và kinh doanh bất động sản sẽ mở các Chương trình liên thông:

- Liên thông dọc: giúp người học có khả năng nâng cao trình độ lên Thạc sĩ, Tiến sĩ;
- Liên thông ngang: các môn học được thiết kế trong Chương trình đào tạo giúp người học có thể học song bằng; chuyển sang ngành khác tương ứng, trước mắt là các ngành trong Khoa Kinh tế và Quản trị hoặc ngành khác ở Trường Đại học Hoa Sen và các Trường khác theo nhu cầu của người học.

4.6 Biên bản của Hội đồng khoa học đào tạo của cơ sở đào tạo thông qua đề án mở ngành đào tạo: (như đính kèm)

5. Đề nghị và cam kết thực hiện

5.1 Đề nghị

Đề án mở ngành đào tạo ngành Bất động sản, chuyên ngành Đầu tư và Kinh doanh bất động sản trình độ Đại học của Trường Đại học Hoa Sen đáp ứng đầy đủ các điều kiện mở ngành, chuyên ngành đào tạo theo quy định tại Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực từ

ngày 10/10/2017. Toàn bộ nội dung hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo đã được đưa lên trang web của Trường tại địa chỉ: <https://www.hoasen.edu.vn>.

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn rất lớn về đào tạo người lao động có kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực Bất động sản hiện nay, Trường Đại học Hoa Sen kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, chấp thuận cho Trường được tổ chức đào tạo ngành **Bất động sản, chuyên ngành Đầu tư và Kinh doanh bất động sản** từ năm học 2021 – 2022.

5.2 Cam kết triển khai thực hiện

Trường đã chuẩn bị chu đáo từ chương trình đào tạo đến cơ sở vật chất, nhất là đội ngũ giảng viên, nhân viên cho việc sẵn sàng mở ngành đào tạo Bất động sản. Trong tương lai, Trường sẽ tiếp tục đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đặc biệt là chú trọng phát triển đội ngũ giảng viên và các chương trình hợp tác quốc tế để đảm bảo công tác đào tạo được hiệu quả và chất lượng. Kính mong được Lãnh đạo Bộ quan tâm, tạo điều kiện.

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD NHG (để BC);
- Lưu: VT, P.ĐTĐH

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠOth

PGS.TS. Võ Thị Ngọc Thúy

